

Bản án số: 57/2018/HSST.

Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN – TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phụng

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân - cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Thái Nguyên tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Minh Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành
phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/HSST ngày
16/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/QĐXX- ST ngày
25/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Trọng Ng, sinh ngày 10/05/1974

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT và Nơi ở: Xóm 6, xã S, thành phố T, tỉnh T; Giới tính:
Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:
Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông: Đỗ Ngọc Ph(đã chết); Con bà: Phạm
Thị Đ, sinh năm 1932; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ, con; Chưa
có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: + Tại bản án số 12/2001/HSST ngày 04/02/2001 của Tòa án
nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 07 năm về tội”Tổ chức sử dụng trái
phép chất ma túy” . Đã chấp hành xong hình bản án ngày 06/05/2011.

+ Tại bản án số 15/2011/HSST ngày 07/04/2011 của Tòa án nhân dân
huyện Phú Lương xử phạt 40 tháng tù về tội”Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Đã
chấp hành xong hình bản án ngày 08/01/2014.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22191 ngày 26/12/2017
của Công an thành phố Thái Nguyên phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài
sản ngày 17/11/2017

Bị tạm giam từ ngày 21/11/2017 Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm 6, xã S, Thành phố T, tỉnh T

*** Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988 (Có mặt)

2. Anh Vũ Trọng M, sinh năm 1983 (Có mặt)

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều cư trú; Xóm 6, xã S, Thành phố T, tỉnh T

4. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1962 (Có mặt)

5. Chị Hoàng Minh Ch, sinh năm 1965 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều cư trú; Xóm Cao Sơn 1, xã S, Thành phố T, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ở gần và biết nhà bà Nguyễn Thị Lan(sinh năm 1962, đại chỉ xóm 6, xã S, Thành phố T, tỉnh T)có tài sản để trong nhà, thường xuyên đi vắng không có ai trông coi, nên Đỗ Trọng Ng nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà bà L mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 19 giờ ngày 14/11/2017 Ng trèo qua tường rào đi vào đến cửa bếp nhà bà L, rồi thò tay qua ô thoáng rút then cài cửa vào trong bếp. Khi vào Ng dùng đèn pin chuẩn bị sẵn soi và phát hiện thấy các tài sản gồm: 01 bếp ga kép nhãn hiệu Fusi được nối với bình ga, 01 máy bơm nước màu xanh nhãn hiệu Panasonic, 01 bình nước nóng lạnh loại Pienza loại 15 lít ở nhà tắm, 01 túi xách màu xám có 02 quai xách màu vàng, kích thước 25 x 17 cm, 01 túi xách màu đỏ có quai màu nâu kích thước 35x25cm để trên đầu giường, 01 túi nilong màu đen để dưới nền nhà cạnh tủ(bên trong có 05 lọ thủy tinh có ghi Cao Hồng Sâm và 02 lọ thực phẩm chức năng, ngoài lọ có ghi ANGEL do Công ty TNHH DP Hà Thành sản xuất), 01 túi xách màu xanh có hai quai kích thước 40x30x20 cm; 01 bộ cốc thủy tinh gồm 01 khay, 04 cốc và 02 ly thủy tinh, 01 ấm điện siêu tốc Inox; 01 nồi nhôm cứng cỡ 30 có vung, 02 chảo rán nhôm cứng, đường kính 30 cm có tay cầm bằng nhựa đen, 01 cối giã bằng nhôm đường kính miệng 20 cm cao 12 cm và 01 chai dầu gội thảo dược, 01 chai nước giặt. Ng trộm cắp toàn bộ tài sản trên của bà Nguyễn Thị L bê ra để ở bờ rào, rồi quay lại đóng cửa lại như cũ.

Sau đó đến khoảng 21 giờ cùng ngày Ng mang chiếc máy bơm nước đến nhà anh Nguyễn Văn L1(sinh năm 1988, trú tại xóm 6, xã S, Thành phố T, tỉnh T) bán được 220.000 đồng và bán cho chị Nguyễn Thị L2 (sinh năm 1962, xóm 6, xã S, Thành phố T, tỉnh T) số nồi, chảo rán và cối giã bằng nhôm được số tiền 100.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 15/11/2017 Ng mang bếp và bình ga trộm cắp được bán cho ông Nguyễn Văn Sáu(sinh năm 1962, trú tại xóm Cao Sơn 1, xã S,

Thành phố T, tỉnh T) được số tiền 300.000 đồng, đến buổi tối Ng bán cho bà Hoàng Minh Ch(sinh năm 1963, trú tại xóm C, xã S, Thành phố T, tỉnh T) 01 chai dầu gội thảo dược, 01 chai nước giặt được 80.000 đồng.

Đến khoảng 09 giờ ngày 18/11/2017 Ng mang bình nóng lạnh trộm cắp được của bà Lan bán cho anh Vũ Trọng M(sinh năm 1983, trú tại xóm 6, xã S, Thành phố T, tỉnh T) được số tiền 700.000 đồng(Anh M đã trả cho Ng 500.000 đồng còn nợ lại Ng 200.000 đồng).

Số tài sản còn lại 01 lọ Cao Hồng Sâm Hàn Quốc; 01 túi giả da màu xám, 01 ấm đun siêu tốc Inox, 01 túi xách màu đỏ, 02 lọ thực phẩm chức năng, 01 túi xách màu xanh bên trong có 04 cốc thủy tinh, 02 cốc pha lê, 01 khay thủy tinh, Ng cất giấu tại nhà của mình. Đối với 04 lọ Hồng Sâm Hà Quốc, Ng mang bán nhưng không được nên ném vào khu vực tả ly sau nhà bếp nhà bà Nguyễn Thị Đ(sinh năm 1959, trú tại xóm 6, xã S, Thành phố T, tỉnh T)

Đến ngày 19/11/2017 bà Nguyễn Thị L về nhà phát hiện mất tài sản nên đã trình báo Công an xã S, Thành phố T, tỉnh T đề nghị giải quyết theo thẩm quyền. Nhận được tin báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên làm rõ và thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 372 ngày 24/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên, kết luận; Toàn bộ vật chứng thu giữ được do Đỗ Trọng Ng trộm cắp được như đã nêu ở trên có tổng trị giá là 17.570.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Trọng Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với biên bản khám xét và thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, Ng vụ liên quan và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 bếp ga kép nhãn hiệu Fusi được nối với bình ga, 01 máy bơm nước màu xanh nhãn hiệu Panasonic, 01 bình nước nóng lạnh loại Pienza loại 15 lít, 01 túi xách màu xám có 02 quai xách màu vàng, kích thước 25 x 17 cm, 01 túi xách màu đỏ có quai màu nâu kích thước 35x25cm, 05 lọ thủy tinh có ghi Cao Hồng Sâm, 02 lọ thực phẩm chức năng, ngoài lọ có ghi ANGEL do Công ty TNHH DP Hà Thành sản xuất), 01 túi xách màu xanh có hai quai kích thước 40x30x20 cm; 01 bộ cốc thủy tinh gồm 01 khay, 04 cốc và 02 ly thủy tinh, 01 ấm điện siêu tốc Inox; 01 nồi nhôm cứng cỡ 30 có vung, 02 chảo rán nhôm cứng, đường kính 30 cm có tay cầm bằng nhựa đen, 01 cối giã bằng nhôm đường kính miệng 20 cm cao 12 cm và 01 chai dầu gội thảo dược, 01 chai nước giặt. Hiện các tài sản trên đã được thu hồi và trả lại cho bà Nguyễn Thị Lan quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 51/KSĐT - MT, ngày 15/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đỗ Trọng Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, vị đại diện

VKS đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù giam. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Lan quản lý sử dụng. Bà Lan đã nhận lại toàn bộ tài sản không có ý kiến đề nghị gì đối với bị cáo Ng.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, Ng vụ liên quan do không biết tài sản mua của Đỗ Trọng Ng là tài sản Ng trộm cắp được, nên đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

- Truy thu bị cáo số tiền bị cáo đã bán tài sản trộm cắp được tổng số tiền là: 1.220.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: : Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Trọng Ng tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ, ngày 14/11/2017 Đỗ Trọng Ng đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Lan với tổng giá trị là 17.570.000 đồng bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của nêu trên của Đỗ Trọng Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung khoản 1 Điều 138 BLHS quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

[4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ngày 17/11/2017 Đỗ Trọng Ng còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 téc chứa nước của bà Nguyễn Thị Lan, tài sản có giá trị 1.400.000 đồng, do không cấu thành tội phạm, nên Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ng. Xét thấy cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt về các tội liên quan đến ma túy, tuy đã được xoá án tích nhưng không lấy đó là bài học, rèn luyện tu dưỡng cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo, xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì riêng, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho người bị hại nên HĐXX không xem xét.

- Tại phiên tòa bị cáo Ng khai sau khi trộm cắp tài sản đã bán cho anh Nguyễn Văn L1 được: 220.000 đồng; bán cho chị Nguyễn Thị L2 được số tiền 120.000 đồng, bán cho anh Nguyễn Văn S được số tiền 300.000 đồng, bán cho chị Hoàng Minh Ch được số tiền 80.000 đồng, bán cho anh Vũ Trọng M được số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo bán được là : 1.220.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Xét thấy cần truy thu số tiền trên do bị cáo phạm tội mà có.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, Ng vụ liên quan anh L1, anh M, anh S, chị L2, chị Ch do không biết tài sản bị cáo Ng đã trộm cắp nên đã mua tài sản trên, tại Cơ quan Công an đã trả lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã mua tài sản trên nên HĐXX không xem xét.

[9]. Các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn L1, Vũ Trọng M, Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị L2, Hoàng Minh Ch đã mua những tài sản mà Nguyễn Trọng Ng trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định những người trên không biết tài sản do Ng phạm tội mà có, nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ và phù hợp.

Ngày 17/11/2017 Đỗ Trọng Ng còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 tecz chứa nước của bà Nguyễn Thị Lan, tài sản có giá trị 1.400.000 đồng, do không cấu thành tội phạm, nên Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ng.

[10]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng Ng phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138 BLHS 1999; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trọng Ng: **18** (Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/11/2017; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại và người có quyền lợi, Ng vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS 2015

- Truy thu số tiền 1.220.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Nguyễn Anh Thư